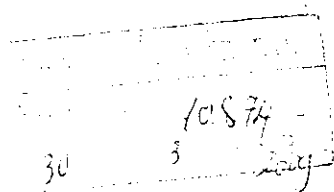


**BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG  
BAN TỔ CHỨC**

**ĐẢNG CÔNG SẢN VIỆT NAM**

*Hà Nội, ngày 26 tháng 3 năm 2009*

Số: 27 -HD/BTCTW



**HƯỚNG DẪN**  
**về việc miễn công tác và sinh hoạt đảng đối với đảng viên**

- Căn cứ Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam;
- Căn cứ Quy định số 23-QĐ/TW ngày 31/10/2006 của Bộ Chính trị "Quy định thi hành Điều lệ Đảng";
- Căn cứ Nghị quyết Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Khóa X về nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng và chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên;

Ban Tổ chức Trung ương hướng dẫn thực hiện việc miễn công tác và sinh hoạt đảng đối với đảng viên như sau:

**1. Đối tượng, thủ tục xét miễn công tác và sinh hoạt đảng**

*1.1. Xét, quyết định miễn công tác và sinh hoạt đảng đối với những đảng viên tuổi cao, sức khỏe yếu và tự nguyện xin miễn công tác và sinh hoạt đảng.*

- Đảng viên tuổi cao là đảng viên hết tuổi lao động theo quy định của Bộ Luật Lao động: nam trên 60 tuổi, nữ trên 55 tuổi.

- Đảng viên sức khỏe yếu do chi bộ xem xét dựa vào tình trạng sức khỏe thực tế của đảng viên (mắc bệnh cần chữa trị dài ngày (từ ba tháng trở lên); hoặc căn cứ bệnh án của cơ sở y tế).

Đảng viên thuộc đối tượng nêu trên tự nguyện làm đơn hoặc báo cáo trực tiếp với chi bộ. Chi bộ họp xét, ra nghị quyết để đảng viên được miễn công tác, sinh hoạt đảng (ghi số nghị quyết của chi bộ) và báo cáo với cấp ủy cơ sở. Khi đảng viên có nguyện vọng trở lại công tác và sinh hoạt đảng, làm đơn hoặc trực tiếp báo cáo để chi bộ xét, quyết định.

## 1.2. Xét, quyết định miễn công tác và sinh hoạt đảng đối với những trường hợp khác

a) Đảng viên đi thăm người thân ở trong nước, ngoài nước từ ba tháng trở lên; đảng viên làm việc lưu động hoặc việc làm không ổn định, xa nơi đang sinh hoạt chi bộ, không có điều kiện tham gia sinh hoạt chi bộ theo quy định.

Đảng viên làm đơn nêu rõ lý do và thời gian xin miễn công tác và sinh hoạt đảng, báo cáo chi bộ. Chi bộ họp xét, ra nghị quyết cho đảng viên được miễn công tác và sinh hoạt đảng và báo cáo đề cấp ủy cơ sở biết; thời gian miễn công tác và sinh hoạt đảng không quá 12 tháng. Hết thời gian miễn công tác, sinh hoạt đảng, đảng viên phải làm bản tự kiểm điểm về việc giữ gìn tư cách đảng viên, báo cáo đề chi bộ xét cho trở lại sinh hoạt đảng. Trường hợp đảng viên cần đi thêm đợt mới thì phải làm đơn, báo cáo đề chi bộ xem xét, quyết định.

b) Đảng viên là cán bộ, công chức nghỉ trước tuổi chờ đến tuổi nghỉ hưu theo chế độ quy định của Nhà nước có nguyện vọng được miễn công tác và sinh hoạt đảng.

Trong thời gian đảng viên nghỉ chờ làm thủ tục nghỉ hưu thì tổ chức đảng làm thủ tục chuyển sinh hoạt đảng tạm thời về đảng bộ nơi đảng viên cư trú; nếu đảng viên có nguyện vọng miễn sinh hoạt đảng thì làm đơn, báo cáo chi bộ nơi mình làm việc. Chi bộ xét, ra nghị quyết cho đảng viên được miễn sinh hoạt đảng và báo cáo đề cấp ủy cơ sở biết. Sau khi cơ quan có thẩm quyền làm xong thủ tục, cấp sổ hưu cho đảng viên thì tổ chức đảng chuyển sinh hoạt đảng chính thức cho đảng viên về nơi cư trú.

## 2. Trách nhiệm, quyền hạn của đảng viên được miễn công tác và sinh hoạt đảng

- Được dự đại hội đảng viên, được chỉ ủy hoặc bí thư chi bộ thông báo nghị quyết, chỉ thị mới của Đảng, pháp luật của Nhà nước, tình hình hoạt động của chi bộ, đảng bộ.

- Được tính tuổi đảng và xét tặng Huy hiệu Đảng khi có đủ tiêu chuẩn.

- Được miễn đánh giá chất lượng đảng viên trong thời gian được miễn công tác và sinh hoạt đảng.

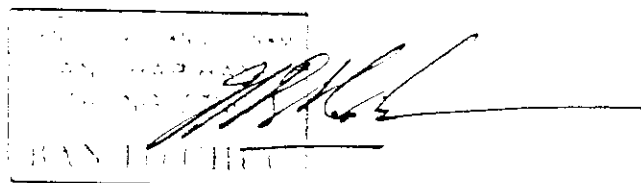
- Thực hiện nhiệm vụ đảng viên phù hợp với điều kiện, hoàn cảnh và sức khỏe; giữ gìn tư cách đảng viên; đóng đảng phí theo quy định. Bản thân gương mẫu và vận động gia đình chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và các quy định của địa phương, nếu vi phạm tư cách đảng viên phải xử lý kỷ luật theo quy định của Điều lệ Đảng.

Hướng dẫn này được phổ biến đến chi bộ, có hiệu lực từ ngày ký và thay thế điểm a, b, mục 9.3 trong Hướng dẫn số 03-HD/BTCTW ngày 29/12/2006 "Hướng dẫn một số vấn đề cụ thể thi hành Điều lệ Đảng": mục 1, phần III trong Hướng dẫn số 08-HD/BTCTW ngày 21/6/2007 "Hướng dẫn một số vấn đề cụ thể về nghiệp vụ công tác đảng viên và lập biểu thống kê cơ bản trong hệ thống tổ chức đảng" của Ban Tổ chức Trung ương. *HA*

Nơi nhận:

- Ban Bí thư TW Đảng (để b. ch);
- Các tỉnh ủy, thành ủy: các ban đảng, BCS đảng, đảng đoàn, đảng ủy trực thuộc Trung ương;
- Ban tổ chức các tỉnh, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Trung ương;
- Các đ/c Lãnh đạo Ban;
- Các vụ, đơn vị trong Ban;
- Lưu Văn phòng, Vụ ĐV.

**K/T TRƯỞNG BAN**  
**PHÓ TRƯỞNG BAN THƯỜNG TRƯC**



**Nguyễn Đức Hạc**



**BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG  
BAN TỔ CHỨC**

\*

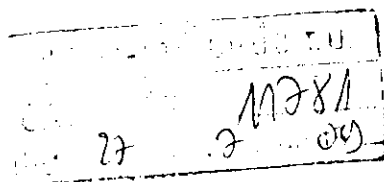
**ĐẢNG CÔNG SẢN VIỆT NAM**

Hà Nội, ngày 22 tháng 7 năm 2009

Số: 6257 -CV/BTCTW

V/v miễn công tác và sinh hoạt đảng  
đối với đảng viên

Kính gửi: - Các tỉnh uỷ, thành uỷ,  
đảng uỷ trực thuộc Trung ương.  
- Các ban đảng, ban cán sự đảng, đảng đoàn.  
- Các ban tổ chức tỉnh uỷ, thành uỷ,  
đảng uỷ trực thuộc Trung ương.



Ngày 26/3/2009, Ban Tổ chức Trung ương ban hành Hướng dẫn số 27-HD/BTCTW “về việc miễn công tác và sinh hoạt đảng đối với đảng viên”. Qua nắm tình hình và ý kiến phản ánh của một số địa phương, Ban Tổ chức Trung ương lưu ý việc thực hiện điểm 1.1 “xét, quyết định miễn công tác và sinh hoạt đảng đối với những đảng viên tuổi cao, sức khoẻ yếu và tự nguyện xin miễn công tác và sinh hoạt đảng” như sau:

Điều 7 Điều lệ Đảng (do Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ X thông qua) đã quy định: “Đảng viên tuổi cao, sức yếu, tự nguyện xin giảm, miễn công tác và sinh hoạt đảng do chi bộ xem xét, quyết định”. Điều 10, Quy định số 23-QĐ/TW ngày 31/10/2006 của Bộ Chính trị về thi hành Điều lệ Đảng nêu rõ: “Đảng viên tuổi cao, sức yếu xin miễn công tác và sinh hoạt đảng bằng cách tự làm đơn hoặc trực tiếp báo cáo với chi bộ để chi bộ xem xét, quyết định”. Mục 1.1. của Hướng dẫn số 27-HD/BTCTW đã bám sát các nội dung của Điều lệ Đảng và Quy định của Bộ Chính trị (nêu trên) để hướng dẫn cụ thể hơn khi giải quyết việc miễn công tác và sinh hoạt đối với đảng viên tuổi cao, sức khoẻ yếu. Một số nơi hiểu đảng viên cứ tuổi cao là được miễn công tác và sinh hoạt đảng là không đúng nội dung mục 1.1 Hướng dẫn số 27.

Ban Tổ chức Trung ương đề nghị các đảng bộ thực hiện đúng các nội dung nêu trong Hướng dẫn 27 là:

- Đảng viên diện được xem xét miễn công tác và sinh hoạt đảng là những đảng viên có đủ 3 điều kiện: tuổi cao, sức khoẻ yếu và tự nguyện xin miễn công tác và sinh hoạt đảng.

- Khi đảng viên thuộc diện nêu trên có đơn hoặc trực tiếp báo cáo chi bộ thì chi bộ xem xét từng trường hợp cụ thể, nếu đồng ý thì ra nghị quyết cho đảng viên miễn công tác, sinh hoạt đảng và báo cáo cấp uỷ cơ sở.

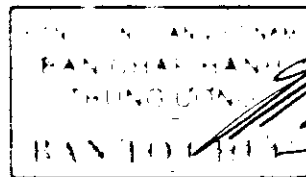
Tóm lại, đảng viên được miễn công tác và sinh hoạt đảng khi hội đủ cả 4 yếu tố: *tuổi cao, sức khoẻ yếu, tự nguyện và được chi bộ xem xét, quyết định đồng ý*. Những đảng viên tuổi cao, nhưng sức khoẻ bình thường thì không thuộc diện được xét miễn công tác và sinh hoạt đảng.

Đề nghị các đồng chí chỉ đạo chặt chẽ khi xét, quyết định miễn công tác và sinh hoạt đảng đối với đảng viên bảo đảm đúng đối tượng, nguyên tắc, thủ tục, thẩm quyền quy định, phù hợp tình hình thực tế của chi bộ, đảng bộ. *tb*

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Ban Bí thư TW Đảng (để b/c);
- Các đ/c Lãnh đạo Ban;
- Các vụ, đơn vị;
- Lưu VP, Vụ ĐV.

**K/T TRƯỞNG BAN  
PHÓ TRƯỞNG BAN THƯỜNG TRỰC**



**Nguyễn Đức Hạc**